

Bản án số: 47/2024/HS-PT

Ngày: 16 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Ông Lâm Bách.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Lê Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2024/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Lê Quốc T, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2007 tại tỉnh Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố G, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng N và bà Bùi Thị Như T1; Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 24/3/2023, bị Ủy ban nhân dân phường T xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 10/4/2023, bị Công an thành phố P - T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/5/2023, bị Ủy ban nhân dân phường Đ xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 29/5/2023, bị Ủy ban nhân dân phường T áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 02/6/2023, bị Ủy ban nhân dân phường T xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Bùi Thị Như T1, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Khu phố G, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thanh L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thành L1, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 19/9/2023 sau khi chơi Bida ở phường T, thành phố P - T xong, Bùi Lê Quốc T rủ Nguyễn Thành L1, Lê Xuân H và Võ Như Q đi đến khu dân cư ở khu phố B, phường M tìm nhà người dân sơ hở để trộm cắp chân đèn, bán kiếm tiền tiêu xài thì cả nhóm đồng ý. Khi đi bộ đến khu dân cư, thấy trong nhà dân có người nên cả nhóm không lấy trộm được chân đèn. Lúc này, H phát hiện nhà ông Nguyễn Đình P có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, ốp lưng màu đỏ đen, đặt dưới chân võng, trước hiên nhà không có người trông coi nên H rủ cả nhóm lấy trộm điện thoại, thì cả nhóm đồng ý. Q dùng 01 cây tre gần đó đẩy chiếc điện thoại về phía cổng nhà, H đưa tay qua khe hở giữa cổng nhà và nền đất lấy chiếc điện thoại còn T và L1 đứng canh giới xung quanh. Sau khi lấy xong, H đưa điện thoại cho L1 cầm giữ, trên đường đi Ly ném bỏ ốp lưng điện thoại gần khu vực trường M, còn điện thoại L1 cầm trên tay. Khi đi ra đến đường H, cả nhóm thấy lực lượng Công an tuần tra kiểm soát nên bỏ chạy, L1 ném chiếc điện thoại di động trên tại khu vực nương Chà Là thuộc phường M, rồi tìm chỗ trốn thoát. Quá trình điều tra, T, L1, H, Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 98/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P - T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen, đã qua sử dụng, hiện không còn sản xuất mới, không thu hồi được. Vào thời điểm ngày 19/9/2023 có giá trị là 2.150.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động S A13 màu đỏ đen, đã qua sử dụng, không thu hồi được. Vào thời điểm ngày 19/9/2023 có giá trị là 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.160.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen và 01 ốp lưng điện thoại di động S A13 màu đỏ đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

+ Đối với cây tre mà Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Bùi Lê Quốc T và Nguyễn Thành L1 đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình P theo giá trị định giá tài sản. Quá trình điều tra, T đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 2.160.000 đồng cho bị hại P. Bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T, L1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/22024/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.

Tuyên bố: bị cáo Bùi Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Lê Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành L1, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 25/4/2024, bị cáo Bùi Lê Quốc T kháng cáo xem xét chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Lê Quốc T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Bị cáo Bùi Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo T là người đóng vai trò chủ mưu, rủ bị cáo L1 và những người khác tham gia thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo T không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên có phần hạn chế về nhận thức hành vi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị cáo không trình bày bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Bùi Lê Quốc T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Lê Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 19/9/2023, tại khu phố B, phường M, thành phố P - T, bị cáo Bùi Lê Quốc T và Nguyễn Thành L1 cùng với Lê Xuân H và Võ Như Q lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen và 01 ốp lưng điện thoại di động Samsung Galaxy A13 màu đỏ đen của bị hại Nguyễn Đình P trị giá 2.160.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Bùi Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Bùi Lê Quốc T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định về người dưới 18 tuổi phạm tội theo các Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai, báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn; tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo T mức án 06 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo T không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt

cải tạo không giam giữ của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Bùi Lê Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Lê Quốc T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2024/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Lê Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Lê Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16 - 7 - 2024./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP P - T;
- Công an TP PR-TC;
- Chi cục THADS TP P - T;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiệu Vinh

